

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11/2013/QĐ-UBND

Tuy Hòa, ngày 10 tháng 5 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và công tác kiểm tra doanh nghiệp sau cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2010 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 05/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều quy định về thủ tục hành chính của Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 01/2013/TT-BKHĐT ngày 21 tháng 01 năm 2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 47/TTr-SKHĐT-ĐKKD ngày 02 tháng 5 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phối hợp trong công tác cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và công tác kiểm tra doanh nghiệp sau cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Yên”.

Điều 2. Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm tổ chức phối hợp và triển khai thực hiện các nội dung quy định tại Quy chế này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thành lập, tổ chức quản lý và hoạt động của các doanh nghiệp trên địa bàn Tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Ân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và công tác kiểm tra doanh nghiệp sau cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Yên

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 11/2013/QĐ-UBND
ngày 10/5/2013 của UBND tỉnh Phú Yên)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định một số nội dung phối hợp giữa Sở Kế hoạch và Đầu tư với các sở, ban, ngành của Tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố trong công tác cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và trong công tác kiểm tra doanh nghiệp sau cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn Tỉnh.
2. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thành lập, tổ chức quản lý và hoạt động của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Yên.
3. Quy chế này không áp dụng đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh theo Luật Đầu tư.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp trong công tác cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và công tác kiểm tra doanh nghiệp sau cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp phải dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố, đảm bảo sự quản lý nhà nước thống nhất trên các lĩnh vực và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thành lập, tổ chức quản lý và hoạt động của các doanh nghiệp.

2. Các cơ quan quản lý nhà nước có trách nhiệm phối hợp giải quyết kịp thời các thủ tục hồ sơ đăng ký doanh nghiệp trong phạm vi thời gian quy định theo cơ chế “một cửa, một cửa liên thông hiện đại” tại Sở Kế hoạch và Đầu tư; Kiểm tra việc chấp hành các nội dung đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp theo nội dung hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật chuyên ngành, nhằm giúp cho doanh nghiệp thực hiện đúng các quy định của pháp

luật trong việc thực hiện những nội dung đã đăng ký và trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp để kiến nghị các cơ quan chức năng giải quyết tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động có hiệu quả.

Chương II

PHỐI HỢP TRONG CÔNG TÁC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP

Điều 4. Thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký doanh nghiệp

1. Đối với hồ sơ đăng ký cấp mới, đăng ký thay đổi nội dung, chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi doanh nghiệp, đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo lập địa điểm kinh doanh: 05 ngày làm việc kể từ ngày Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được hồ sơ hợp lệ.

2. Đối với hồ sơ đăng ký giải thể doanh nghiệp: 07 ngày làm việc kể từ ngày Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được hồ sơ hợp lệ.

3. Thời gian Sở Kế hoạch và Đầu tư lấy ý kiến các cơ quan, địa phương liên quan: 03 ngày làm việc. Quá thời hạn quy định (03 ngày làm việc) nếu các cơ quan, địa phương liên quan không có ý kiến thì được xem như đã đồng ý và chịu trách nhiệm về lĩnh vực mình quản lý.

Hình thức lấy ý kiến: Sau khi tiếp nhận hồ sơ, ngay trong ngày làm việc Sở Kế hoạch và Đầu tư scan hồ sơ và văn bản lấy ý kiến gửi cho các cơ quan, địa phương liên quan trên Hệ thống phần mềm “một cửa, một cửa liên thông hiện đại” của Sở Kế hoạch và Đầu tư (Website: <http://motcua.skhd.tphuyen.gov.vn>), đồng thời gửi 01 bộ hồ sơ và Văn bản lấy ý kiến qua đường Bưu điện.

Hình thức trả lời ý kiến: Sau khi tham gia góp ý các cơ quan, địa phương liên quan scan Văn bản góp ý gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư trên hệ thống phần mềm “một cửa, một cửa liên thông hiện đại” của Sở Kế hoạch và Đầu tư (Website: <http://motcua.skhd.tphuyen.gov.vn>), đồng thời gửi 01 bản qua đường Bưu điện.

Điều 5. Các trường hợp lấy ý kiến trong quá trình giải quyết hồ sơ

1. Những hồ sơ đăng ký doanh nghiệp (kể cả thay đổi) có ngành nghề phải xác định sự phù hợp với quy hoạch vùng, ngành: Karaoke; Vũ trường; Khai thác chế biến khoáng sản (trừ vật liệu xây dựng); Cưa, xẻ gỗ; Nuôi trồng thủy sản biển; Sản xuất chế biến đường, sắn.

2. Những hồ sơ đăng ký doanh nghiệp (kể cả thay đổi) có trụ sở, địa điểm kinh doanh đặt trong các Khu công nghiệp (KCN) trên địa bàn Tỉnh.

3. Những hồ sơ đăng ký doanh nghiệp (kể cả thay đổi), Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận thấy có dấu hiệu giả mạo.

4. Những hồ sơ đăng ký giải thể doanh nghiệp.

Điều 6. Trách nhiệm của các cơ quan

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Là cơ quan đầu mối tiếp nhận hồ sơ đăng ký doanh nghiệp; xem xét tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và cấp hoặc từ chối cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định; trả kết quả giải quyết hồ sơ.

Có trách nhiệm lấy ý kiến các cơ quan, địa phương liên quan trước khi giải quyết hồ sơ đối với những hồ sơ được quy định tại Điều 5 của Quy chế này.

Phối hợp với Cục Thuế Tỉnh trong việc trao đổi, rà soát các thông tin, dữ liệu về đăng ký doanh nghiệp trên Hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia, kịp thời xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình truyền, nhận dữ liệu để đảm bảo tính thống nhất và đồng bộ dữ liệu giữa 02 ngành.

Định kỳ vào tuần thứ hai hàng tháng lập và gửi danh sách kèm theo thông tin về các doanh nghiệp đã đăng ký trong tháng trước đó đến các cơ quan, địa phương liên quan.

2. Cục Thuế Tỉnh:

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong công tác đăng ký doanh nghiệp. Sau khi nhận được dữ liệu, thông tin của doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư truyền sang theo Hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia, trong thời gian tối đa 02 ngày làm việc Cục Thuế Tỉnh có trách nhiệm xử lý và thông báo mã số doanh nghiệp để Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Có ý kiến về các hồ sơ đăng ký giải thể doanh nghiệp khi Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi lấy ý kiến.

3. Công an Tỉnh:

Có ý kiến về các hồ sơ đăng ký giải thể doanh nghiệp khi Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi lấy ý kiến.

Có ý kiến về các hồ sơ đăng ký doanh nghiệp (kể cả thay đổi) khi Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận thấy có dấu hiệu giả mạo.

4. Các sở chuyên ngành:

Có ý kiến về các hồ sơ đăng ký doanh nghiệp (kể cả thay đổi) có những ngành nghề phải xác định phù hợp với quy hoạch vùng, ngành khi Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi lấy ý kiến.

5. Ban quản lý Khu kinh tế Tỉnh:

Có ý kiến về các hồ sơ đăng ký doanh nghiệp (kể cả thay đổi) có trụ sở, địa điểm kinh doanh đặt trong các KCN trên địa bàn Tỉnh khi Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi lấy ý kiến.

6. UBND các huyện, thị xã, thành phố:

Có ý kiến về các hồ sơ đăng ký doanh nghiệp (kể cả thay đổi) có những ngành nghề phải xác định phù hợp với quy hoạch vùng, ngành khi Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi lấy ý kiến.

Chương III

PHỐI HỢP TRONG CÔNG TÁC KIỂM TRA DOANH NGHIỆP SAU CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP

Điều 7. Nội dung kiểm tra

1. Kiểm tra doanh nghiệp theo những nội dung trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp: Về thành lập, quản lý doanh nghiệp; Việc chấp hành các quy định: Về đăng ký trụ sở của doanh nghiệp; về đăng ký góp vốn của doanh nghiệp; về đăng ký bổ sung, thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp; về treo biển hiệu của doanh nghiệp; về cung cấp thông tin của doanh nghiệp; về ngành, nghề kinh doanh có chứng chỉ hành nghề, điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp; các quy định khác về đăng ký kinh doanh.

2. Kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật chuyên ngành: Đầu tư; Đất đai; Xây dựng; Môi trường; Phòng cháy chữa cháy; Lao động; Thuế; Vệ sinh an toàn thực phẩm,... của các doanh nghiệp trên địa bàn Tỉnh.

Điều 8. Cơ quan chủ trì kiểm tra

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan kiểm tra doanh nghiệp theo những nội dung trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.

2. Các Sở chuyên ngành chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan kiểm tra doanh nghiệp việc chấp hành các quy định pháp luật chuyên ngành.

3. Các cơ quan, địa phương liên quan có trách nhiệm cử đại diện tham gia các đoàn kiểm tra khi có đề nghị của cơ quan chủ trì.

Điều 9. Trách nhiệm của các cơ quan

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Hàng năm lập kế hoạch kiểm tra và chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan tiến hành kiểm tra doanh nghiệp theo những nội dung trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.

Sau kiểm tra có trách nhiệm xử lý các vi phạm của doanh nghiệp theo thẩm quyền hoặc thông báo bằng văn bản cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định và thông báo cho các cơ quan, địa phương liên quan biết.

2. Cục Thuế Tỉnh:

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở chuyên ngành kiểm tra hoạt động của doanh nghiệp sau khi cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Chủ động tiến hành kiểm tra việc thực hiện đăng ký kê khai thuế, tình hình nộp thuế của các doanh nghiệp để kịp thời phát hiện các vi phạm pháp luật, xử lý theo quy định và thông báo cho các cơ quan, địa phương liên quan biết.

3. Công an Tỉnh:

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở chuyên ngành kiểm tra hoạt động của các doanh nghiệp có trụ sở, địa điểm kinh doanh đặt trên địa bàn Tỉnh.

4. Các Sở chuyên ngành:

Các Sở chuyên ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chương trình công tác của ngành chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan lập kế hoạch kiểm tra doanh nghiệp việc chấp hành các quy định pháp luật chuyên ngành.

Khi phát hiện doanh nghiệp có hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh, thì có trách nhiệm xử lý các vi phạm của doanh nghiệp theo thẩm quyền hoặc thông báo bằng văn bản cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định và thông báo cho các cơ quan, địa phương liên quan biết.

5. Ban Quản lý Khu kinh tế Tỉnh:

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở chuyên ngành kiểm tra hoạt động của các doanh nghiệp có trụ sở, địa điểm kinh doanh đặt trong các KCN trên địa bàn Tỉnh.

6. UBND các huyện, thị xã, thành phố:

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở chuyên ngành kiểm tra hoạt động của các doanh nghiệp có trụ sở, địa điểm kinh doanh đặt trên địa bàn.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Cơ quan, đơn vị và cán bộ công chức thực hiện tốt các quy định tại Quy chế này thì được xem xét tuyên dương, khen thưởng theo quy định hiện hành.

2. Cơ quan, đơn vị và cán bộ công chức trong khi thực hiện nhiệm vụ được phân công theo Quy chế này có hành vi vi phạm pháp luật, thì tùy theo mức độ vi phạm bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào các nhiệm vụ được phân công trong quy chế này, chủ động tổ chức phối hợp và triển khai thực hiện có hiệu quả.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Sở Kế hoạch và Đầu tư để kịp thời tổng hợp, báo cáo UBND Tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Ân